



SELECT



Câu 1. Trong các phát biểu sau dữ liệu nào không phải là số liệu?

- A.** Cân nặng của trẻ sơ sinh (đơn vị tính là gam).
- B.** Chiều cao trung bình của học sinh lớp 6 (đơn vị tính là mét)
- C.** Số học sinh yêu thích bộ môn toán.
- D.** Nơi sinh của mỗi học sinh trong một lớp.

Câu 2. Trong các phát biểu sau dữ liệu nào không phải là số liệu?

- A.** Tên các loại gia cầm thường được nuôi trong gia đình.
- B.** Số học sinh thích ăn món gà rán.
- C.** Số học sinh thích ăn món vịt quay.
- D.** Số học sinh thích ăn xúc xích.

Câu 3. Trong các phát biểu sau dữ liệu nào không phải là số liệu?

- A.** Điểm trung bình cuối năm của mỗi môn học.
- B.** Xếp loại thi đua khen thưởng của học sinh cuối năm.
- C.** Số học sinh phải thi lại môn toán.
- D.** Ghi lại số trận thắng thua của hai đội tuyển bóng đá.

Câu 4. Nga cùng bạn liệt kê tên một số con gia cầm để làm bài tập môn công nghệ, kết quả nào sau đây là đúng?

- A.** Gà, vịt, ngan, ngỗng.
- B.** Chó, mèo, gà, vịt.
- C.** Rắn, gà, chó, trâu, bò.
- D.** Lợn, gà, vịt, chó.

SELECT



Câu 1. Kết quả có thể là

- A. Là các kết quả của trò chơi, thí nghiệm có thể xảy ra, hoặc không thể xảy ra.
- B. Là các kết quả của trò chơi, thí nghiệm có thể xảy ra.
- C. Là các kết quả của trò chơi, thí nghiệm chắc chắn xảy ra.
- D. Là các kết quả của trò chơi, thí nghiệm không thể xảy ra.



Câu 2. Điền cụm từ thích hợp vào chỗ trống: "... là các kết quả của trò chơi, thí nghiệm có thể xảy ra."

- A. Kết quả chắc chắn.
- B. Thành quả chắc chắn.
- C. Kết quả có thể.
- D. Sự kiện có thể.

Câu 3. Chọn phát biểu **đúng** trong các phát biểu sau

- A. Một sự kiện có thể xảy ra hoặc không thể xảy ra tùy thuộc vào kết quả của trò chơi, thí nghiệm đó.
- B. Một sự kiện có thể xảy ra không tùy thuộc vào kết quả của trò chơi, thí nghiệm đó.
- C. Một sự kiện đồng thời có thể xảy ra hoặc không thể xảy ra trong trò chơi, thí nghiệm đó.
- D. Một sự kiện có thể xảy ra hoặc không thể xảy ra không tùy thuộc vào kết quả của trò chơi, thí nghiệm đó.

Câu 4. Tập hợp nào sau đây chỉ có phần tử là số?

- A. { 0;1;2;3;4;5 }
- B. { -2;-1; cam, quýt }
- C. { sách, vở, bút, thước kẻ có chia đơn vị }
- D. { 4; -4; 2; -2; 0, thước kẻ có chia đơn vị }



SELECT



Câu 5. Chọn phát biểu *sai* trong các phát biểu sau

- A. Khi thực hiện một trò chơi, một sự kiện có thể xảy ra hoặc không xảy ra.
- B. Khi thực hiện một trò chơi, một sự kiện có thể xảy ra có khả năng xảy ra bằng 0.
- C. Khi thực hiện một trò chơi, một sự kiện chắc chắn xảy ra có khả năng xảy ra bằng 1.
- D. Khi thực hiện một trò chơi, một sự kiện không thể xảy ra có khả năng xảy ra bằng 0.

Câu 6. Điền cụm từ thích hợp vào chỗ trống: “Tỉ số $\frac{\text{Số lần sự kiện A xảy ra}}{\text{Tổng số lần thực hiện hoạt động}}$ được gọi là ...”

- A. Khả năng sự kiện A xảy ra.
- B. Xác suất thực nghiệm của sự kiện A.
- C. Xác suất thực hiện hoạt động.
- D. Khả năng sự kiện A không xảy ra.

Câu 7. Chọn phát biểu *sai* trong các phát biểu sau

- A. Xác suất thực nghiệm của một sự kiện phụ thuộc vào người thực hiện thí nghiệm.
- B. Xác suất thực nghiệm của một sự kiện phụ thuộc vào số lần thực hiện thí nghiệm.
- C. Xác suất thực nghiệm của một sự kiện không phụ thuộc vào số lần thực thí nghiệm.
- D. Xác suất thực nghiệm của một sự kiện có thể bằng 0.

Câu 8. Một sự kiện không xảy ra, có khả năng xảy ra bằng:

- A. 1.
- B. 0,5.
- C. 0.
- D. 0,99.





SELECT



Câu 9. An vinh dự được đại diện Việt Nam thi đấu trong vòng loại cờ vua quốc tế. Các kết quả thi đấu có thể xảy ra là

- A.** Thắng. **B.** Thua. **C.** Hòa. **D.** Tất cả đều đúng.

Câu 10. Trong chuyến du lịch tại Đà Nẵng, Nhi quen được một người bạn mới cũng là người Việt Nam nhưng lại quên quê hương của người bạn ấy. Hỏi có tất cả bao nhiêu tỉnh thành có thể là quê hương của người bạn mới đó?

- A.** 43 **B.** 53 **C.** 63 **D.** 73

Câu 11. Một túi có 7 viên bi xanh, 7 viên bi đỏ. Không nhìn vào túi, Minh lấy ra liên tục 3 viên bi màu xanh. Hỏi sự kiện nào sau đây đã xảy ra?

- A.** Cả 3 viên bi lấy ra đều màu xanh.
B. Cả 3 viên bi lấy ra đều màu đỏ.
C. Cả 3 viên bi lấy ra đều màu xanh hoặc đều màu đỏ.
D. Đáp án A và C đúng.

Câu 12. Khi tung 2 đồng xu khác nhau. Có mấy kết quả có thể xảy ra?

- A.** **B.** 2 **C.** 3 **D.** 4

Câu 13. Gieo một con xúc xắc, sự kiện “số chấm xuất hiện là số nguyên tố” xảy ra khi số chấm trên con xúc xắc là bao nhiêu? Chọn câu **sai**

- A.** 2 **B.** 2; 5 **C.** 1; 4; 6 **D.** 2; 3; 5



SELECT



Câu 14. Tung hai đồng xu cân đối 50 lần ta được kết quả sau:

Sự kiện	Hai đồng ngửa	Một đồng ngửa, một đồng sấp	Hai đồng sấp
Số lần	10	26	14

Xác suất thực nghiệm của sự kiện hai đồng xu đều sấp là:

A. $\frac{1}{5}$.

B. $\frac{26}{50}$.

C. $\frac{7}{25}$.

D. $\frac{50}{14}$.

Câu 14. Tung hai đồng xu cân đối 100 lần ta được kết quả sau:

Sự kiện	Hai đồng ngửa	Một đồng ngửa, một đồng sấp	Hai đồng sấp
Số lần	32	48	20

Xác suất thực nghiệm của sự kiện có một đồng xu ngửa, một đồng xu sấp là:

A. $\frac{32}{100}$.

B. $\frac{1}{5}$.

C. $\frac{12}{25}$.

D. $\frac{13}{25}$.

Câu 15. Gieo một con xúc xắc 6 mặt 80 lần ta được kết quả như sau :

Mặt	1 chấm	2 chấm	3 chấm	4 chấm	5 chấm	6 chấm
Số lần xuất hiện	12	15	14	18	10	11

Xác suất thực nghiệm của sự kiện gieo được mặt 2 chấm là:

A. $\frac{2}{80}$.

B. $\frac{3}{16}$.

C. $\frac{7}{40}$.

D. $\frac{1}{80}$.



Câu 16. Hãy chọn từ hoặc cụm từ thích hợp thay vào chỗ để hoàn thành câu sau:
Hình tạo thành bởi điểm A và một phần đường thẳng bị chia ra bởi A được gọi là một....

- A. Tia. B. Đường thẳng. C. Điểm. D. Đoạn thẳng .

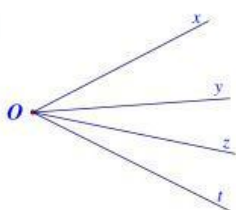
Câu 17. Hãy chọn từ hoặc cụm từ thích hợp thay vào chỗ.... để hoàn thành câu sau:
Điểm M bất kì nằm trên đường thẳng xy là gốc chung của....

- A. hai tia. B. hai tia trùng nhau.
C. hai tia đối nhau. D. đường thẳng

Câu 18. Trong ba điểm thẳng hàng, có bao nhiêu điểm nằm giữa hai điểm còn lại?

- A. có vô số điểm. B. có nhiều hơn hai điểm.
C. có không quá hai điểm. D. có duy nhất một điểm.

Câu 19. Trong hình vẽ sau gồm những tia nào?



A. Ox; xO; Oy; yO; Oz; zO; Ot; tO

B. Ox; Oy; Oz; tO

C. Oz; Ot; Ox; Oy

D. xO; yO; zO; tO



TỰ LUẬN



Bài 1: Tìm x , biết:

a) $\frac{2}{5} + \frac{3}{4} : x = \frac{-1}{2}$

b) $\frac{5}{7} - \frac{2}{3} \cdot x = \frac{4}{5}$

c) $\frac{1}{2}x + \frac{3}{5}x = \frac{-2}{3}$

d) $\frac{4}{7}x - x = \frac{-9}{14}$

Bài 2: Trên tia Ox, lấy hai điểm A và B sao cho $OA = 2 \text{ cm}$, $OB = 5 \text{ cm}$.

a) Tính AB.

b) Vẽ tia Oy là tia đối của tia Ox, trên tia Oy lấy điểm C sao cho $OC = 1 \text{ cm}$. Tính AC.

c) Điểm A có là trung điểm của BC không? Vì sao?

Bài 3: Vẽ đoạn thẳng MN dài 8cm. Gọi R là trung điểm của MN.

a) Tính MR, RN

b) Lấy hai điểm P và Q trên đoạn thẳng MN sao cho $MP = NQ = 3 \text{ cm}$. Tính PR, QR

c) Điểm R có là trung điểm của đoạn PQ không? Vì sao?

Bài 4: Cho đoạn thẳng $MN = 8 \text{ cm}$ và điểm O nằm giữa hai điểm M và N. Gọi E là trung điểm của đoạn thẳng MO, F là trung điểm của đoạn thẳng ON.

Tính độ dài đoạn thẳng EF.

